

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2022/HS-ST
Ngày 27 - 7 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Lương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thế Kỳ và ông Nguyễn Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc R'Lấp tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Huy Tiền - Kiểm Sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2022/TLST - HS ngày 08 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Đình Q, sinh năm 1989 tại tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: T 6, xã W, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Đình H và bà Nguyễn Thị L; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15-4-2022, hiện còn tạm giam. Có mặt

Người làm chứng:

- Anh Lê Công B, sinh năm 1992;

Địa chỉ: T 7, xã W, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10h10 ngày 15/4/2022, bị can Phạm Đình Q đang làm việc tại phân xưởng kết tinh của công ty Nhôm Đắc Nông thì nhận được điện thoại của Lê Công

B. B gọi điện thoại cho Q hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy để sử dụng. Lúc này, Q chưa có ma túy để bán nên nói với B là Q sẽ gọi lại sau. Đến khoảng 11h10 cùng ngày, sau khi đi làm về, Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha NVX, biển kiểm soát 48H1-284.28 đi đến khu vực ngã 3 thuộc xã W, huyện Đ để tìm mua ma túy về bán lại kiếm lời. Tại đây, Q gặp một người phụ nữ không quen biết. Qua nói chuyện, Q biết người này có bán ma túy nên Q hỏi mua 3.400.000 đồng ma túy đá. Người này đồng ý và nói Q đứng chờ rồi đi về hướng xã N. Khoảng 15 phút sau, người này quay lại đưa cho Q 06 gói nilon, bên trong có chứa ma túy đá, còn Q đưa cho người này số tiền 3.400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Q lấy 01 gói bỏ vào túi áo phía trước, bên trái để bán cho B, 05 gói còn lại Q bỏ vào ví da màu đen rồi bỏ ví vào túi quần bên trái, phía trước để cất giấu, mục đích là để bán lại cho người khác. Lúc này, B tiếp tục gọi điện thoại và nhắn tin cho Q để hỏi mua ma túy nên Q hẹn B đến phòng số 5 của nhà nghỉ H thuộc t 9, xã N, huyện Đ để giao nhận ma túy và tiền. Sau đó, Q điều khiển xe mô tô đến nhà nghỉ H. Khi đến nơi, Q dừng xe ở trước cửa phòng số 5 rồi đi đến mở cửa phòng thì gặp B đang ở trong phòng. Thấy vậy, Q đưa tay định lấy gói ma túy trong túi áo ra đưa cho B thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắc R'láp bắt quả tang, thu giữ tang vật gồm: 01 gói nilon trong suốt có kích thước (2,3x1,7)cm ở trong túi áo phía trước, bên trái của Q, bên trong chứa tinh thể màu trắng (được niêm phong và ký hiệu là “mẫu 1”) và 01 ví da màu đen, bên trong có 05 gói nilon đều chứa tinh thể rắn màu trắng (được niêm phong và ký hiệu là “mẫu 2. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Đình Q tại B, xã N, Cơ quan điều tra phát hiện, thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế.

Tại bản kết luận giám định số 23/KL-KTHS ngày 22/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắc Nông kết luận:

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nilon trong suốt, kích thước (2,3x1,7)cm được niêm phong trong bì thư ký hiệu “Mẫu 1” gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng mẫu là 0,2892 gam; là Methamphetamine.

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nilon trong suốt, kích thước (6,1x3,8)cm được niêm phong trong bì thư ký hiệu “Mẫu 2” gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng mẫu là 0,5840 gam; là Methamphetamine.

- Tinh thể màu trắng đựng trong 04 gói zipper chỉ đỏ, kích thước lần lượt là (5,61x3,3)cm, (5,6x3,4)cm, (5,6x3,2)cm và (5,6x3,1)cm được niêm phong trong bì thư ký hiệu “Mẫu 2” gửi giám định đều là chất ma túy, có tổng khối lượng mẫu là 0,1256 gam; là Methamphetamine.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

- Thu giữ trên người Phạm Đình Q khi bắt quả tang:

- + Thu giữ trong túi áo phía trước, bên trái của Q: 01 gói nilon trong suốt có kích thước (2,3x1,7)cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng.

+ Thu giữ trong túi quần phía trước, bên phải: 01 ví da màu đen kích thước: (23,5x9,7)cm. Bên trong ví da có: 01 gói nilon trong suốt có kích thước (6,1x3,8)cm và 04 gói nilon có khóa bấm màu trắng và đường chỉ màu đỏ (thường gọi là túi zipper chỉ đỏ), kích thước lần lượt là (5,6x3,3)cm, (5,6x3,4)cm, (5,6x3,2)cm và (5,6x3,1)cm, bên trong các gói nilon này đều chứa tinh thể màu trắng.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha NVX, biển kiểm soát 48H1-284.28; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia.

+ Thu giữ tại nơi ở của Phạm Đình Q khi khám xét khẩn cấp: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế.

- Thu giữ của Lê Công B:

+ 01 điện thoại nhãn hiệu Vsmart; 02 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng.

Phần trình bày lời nói sau cùng bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Cáo trạng số: 51/CT-VKS ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R’Lấp đã truy tố bị cáo Phạm Đình Q về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt Phạm Đình Q từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày tạm giữ, tạm giam, ngày 15-4-2022.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý vật chứng của vụ án như bản Cáo trạng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk R’Lấp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R’Lấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với kết quả giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, các biên bản hoạt động điều tra và qua kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Vào lúc 11h50 ngày 15-4-2022, tại phòng số 5 của nhà nghỉ H thuộc t 9, xã N, huyện Đ, Phạm Đình Q đang bán trái phép 0,2892 gam ma túy Methamphetamine cho Lê Công B để sử dụng thì bị Công an huyện Đắk R'lấp phát hiện, bắt quả tang. Ngoài hành vi bán trái phép ma túy cho B, Q còn cất giấu 0,7096 gam ma túy Methamphetamine trong túi quần để bán lại cho người khác. Tổng khối lượng ma túy mà Phạm Đình Q sử dụng để bán cho người khác là 0,9988 gam, là Methamphetamine.

Như vậy, hành vi của bị cáo Phạm Đình Q đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm

[3]. Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy; hệ lụy hành vi phạm tội của bị cáo có thể gây ra những tác động tiêu cực cho xã hội và có thể là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, ngoài ra còn xâm phạm trực tiếp đến trật tự trị an của địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do đó phải xử lý nghiêm thì mới đủ tác dụng giáo dục người phạm tội và phòng ngừa loại tội phạm này.

[4]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. *Về quyết định hình phạt*: Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ của vụ án cũng như nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo trong một thời gian thì mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe người phạm tội và phòng ngừa tội phạm.

[6]. Việc xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Xét cần tuyên tịch thu và tiêu hủy các vật chứng: 0,8233 gam ma túy Methamphetamine hoàn lại sau giám định và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha NVX biển kiểm soát 48H1-284.28 là vật chứng bị cáo dùng vào việc phạm tội (*có đặc điểm như trong biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng*) (*bút lục 133*).

[7]. Xét quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát về tội danh, mức hình phạt là có căn cứ và đúng pháp luật cần chấp nhận.

[8]. Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Đình Q phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm; bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Đình Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Xử phạt **Phạm Đình Q 02 (Hai) năm 03 (Ba)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 15 tháng 4 năm 2022.

2. Việc xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu và tiêu hủy: 0,8233 gam ma túy Methamphetamine hoàn lại sau giám định và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha NVX biển kiểm soát 48H1-284.28 là vật chứng bị cáo dùng vào việc phạm tội. *(có đặc điểm như trong biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng, bút lục 133)*

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Phạm Đình Q phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R’Lấp;
- Chi cục THADS huyện Đắk R’Lấp;
- Công an huyện Đắk R’Lấp;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Văn Lương